



NGUỒN GỐC CAO CẢ CỦA CON NGƯỜI THEO GIÁO LÝ ĐẠO PHẬT PHẠM PHU TỨC PHẬT - HUMANITÉ ---- DIEU

(Soạn giả: HT Lê Văn Thêm)

Trong phần tìm hiểu nguồn gốc cao cả của thập loại chúng sinh, người viết xin trình bày nguồn gốc thiêng liêng của mỗi một con người.

Là con người, ai ai cũng có một nguồn gốc thiêng liêng, một giá trị vô biên, một định mệnh cao cả và một tâm hồn cao quý. Thế mà tiếc thay! Lại quá nhiều người không hề nhớ đến, không hề nghĩ đến, không hề biết đến, có khi lại không muốn biết và cũng không muốn nhớ đến làm gì.

Có những bậc Thánh Thiện, những vị Bồ Tát, những vị Phật đã thấy rõ, biết rõ, đã nói ra những giá trị thiêng liêng cao quý đó và cố tìm cách thức tỉnh con người mau trở về với nguồn gốc và định mệnh cao cả của mình, bằng cách chỉ cho thấy rõ rằng Trời Người không khác, Phạm Thánh chẳng hai và Phạm Phu tức Phật.

Để thấy rõ Phạm phu tức Phật, xin được ghi lại sau đây những gì mà giáo lý đạo Phật đã nói về Phật tánh của mỗi chúng sinh, mà các bậc cao tăng hay Thiên Sư đã lặp lại.

1. THIÊN SƯ TRIỆU CHÂU TÙNG THẨM:

A. Chúng sanh có Phật Tánh

Theo Cảnh Đức Truyền Đăng Lục thì Thiên Sư Triệu Châu Tung Thẩm xuống tóc xuất gia từ thuở còn bé thơ và sau này trở thành một thiên sư danh tiếng thuộc pháp tự của Nam Tuyền Phổ Nguyên.

Một hôm sư thượng đường khai thị thiên chúng và có một thiên sinh hỏi sư rằng:

-Bạch Hòa Thượng, con chó có Phật tánh không?

Sư đáp: KHÔNG

Thiên sinh hỏi tiếp:

Phật nói tất cả chúng sinh đều có Phật tánh, mà con chó cũng ở trong thập loại chúng sinh, tại sao lại không có Phật tánh?

Sư đáp: Vì bị nghiệp thức che đậy

Lại một lần nọ, sư thượng đường, một thiên sinh khác tiếp tục hỏi lại.

Bạch Hòa Thượng, con chó có Phật tánh không?

Sư đáp: Có

Thiên sinh lại hỏi:

Tại sao có Phật tánh mà lại chui vào cái đái da lù xù, hôi hám, dơ bẩn như vậy?

Sư đáp: **Vì biết mà cố phạm.**

Qua hai câu hỏi cùng một ý nghĩa chẳng khác chi nhau, thế mà Thiên Sư Triệu Châu lại trả lời khi có, khi không, như vậy ý của Thiên Sư muốn nói gì?

Với câu hỏi đầu tiên thiên sư trả lời không và giải thích sở dĩ Thiên sư trả lời không và tại sao thiên sư trả lời như vậy là vì Phật tánh của con chó đã bị nghiệp thức che đậy mất rồi.

Nói rõ hơn, theo đạo Phật thì con chó cũng ở trong thập loại chúng sinh, chẳng khác chi con người, do đó cũng có Phật tánh. Mặc dù vậy, vì tạo nghiệp và đã gây quá nhiều nghiệp ác nên phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi và kiếp này phải làm chó.

Vì làm chó không làm sao học được đạo, hiểu được pháp nên con chó cũng không làm sao biết được mình có Phật tánh. Do đó nên có thể mỗi con chó dù có Phật tánh nhưng cũng như không, vì đối với nó, chó nào có biết là nó có Phật tánh bao giờ.

Nhiều người trên đời cũng vậy. Chẳng ít người không làm sao chịu nhận hay dám nhận là mình có Thánh tâm hay Phật tánh. Đây là trường hợp mà Đức Phật đã nêu ra trong kinh Pháp Hoa tại Phẩm 4 Tín Giải khi Phật nói về chàng cùng tử lang thang.

Ngoài ra, lại cũng có nhiều người dù không nói ra nhưng lại cũng không dám nhận là mình có căn cốt Phật

vì sợ nhận thì mang tội. Như vậy, lý do là tại sao?

Tại vì nhiều người vô tình hay cố ý đã tạo ra quá nhiều nghiệp báo. Họ chẳng hiểu đạo, học đạo và chẳng biết lo tu, vì thế mà do thói quen nên cứ tạo nghiệp và nghiệp báo cứ mãi chất chồng.

Phật tánh, tức cái tánh từ bi, hỉ xả, hiền lương, tương trợ, cứu nhân độ thế v.v. ở họ dù có nhưng cũng như không, vì thế mà thiên sư Triệu Châu nói không có Phật tánh, vì Phật tánh nơi họ đã bị nghiệp báo hay nghiệp thức che đậy mất rồi.

Còn trường hợp thứ hai, thiên sư Triệu Châu nói con chó có Phật tánh, vì ở tiền kiếp trước dù biết có mà lại cố phạm, nên tái kiếp lần này phải chui vào cái đái da lù xù, hôi hám, dơ bẩn để làm kiếp chó là như vậy.

Ở đây, thiên sư Triệu Châu muốn nói đến trường hợp của những người cùng hung cực ác. Những người này cũng như bao nhiêu như sanh khác, họ cũng có lương năng lương tri, và lương tri mặc nhiên đã cho họ biết cái gì là thiện, cái gì là ác, thế nào là thiện, thế nào là ác, thế mà họ lại không chịu làm thiện, mà cứ lo làm ác, cứ lo tạo nghiệp chẳng lành; vì vậy mà trong lục đạo luân hồi họ không làm sao tránh khỏi được một trong ba ác đạo, đó là địa ngục, ma quỷ, súc sanh như làm kiếp chó chẳng hạn. Đây cũng là trường hợp mà đức Phật có dạy trong kinh Pháp Hoa tại Phẩm 12 nói về Đề Bà Đạt Đa một người bà con của Đức Phật Thích Ca vì phạm tội ngũ nghịch mà phải bị đọa địa ngục.

Tóm lại, những gì mà thiên sư Triệu Châu nêu ra cho thính chúng, cũng như Đức Phật có nói rõ khi Ngài cổ khai thị cho chúng sanh ngộ nhập tri kiến Phật, cả hai trường hợp đều không ngoài mục đích để chỉ cho mọi người hiểu rõ rằng chúng sinh ai ai cũng có Phật tánh,

cũng như Khổng Giáo đã dạy là mọi người đều có Thánh Tâm vậy.

B. Phật Tánh ở đâu:

Đến đây vấn đề quan trọng là phải làm thế nào cho tất cả mọi người đều thấy rõ Thánh Tâm hay Phật tánh của mình, và Thánh Tâm hoặc Phật tánh đó hiện ở đâu, để kế tiếp theo là phải làm sao làm hiển lộ được Thánh tâm Phật tánh đó.

Xin được nghe thiền sư Triệu Châu khai thị thiền chúng như sau:

Thiền sư Triệu Châu, theo cổ Tôn Túc Ngữ lục quyển 14, có một lần khác thượng đường thị chúng và Ngài có nói rằng:

- Phật vàng không độ được lò đúc.
- Phật gỗ không độ được lửa.
- Phật đất không độ được nước.
- Phật thật ngồi ở trong.

nghĩa là, theo thiền sư, thì các tượng Phật dù bằng vàng, Phật vàng nào độ được lò đúc, tức nếu đưa vào lò để nung thì Phật vàng cũng phải chảy, cũng như Phật gỗ nếu đưa vào lửa đốt thì phải cháy ra tro và Phật đất được đưa vào nước thì cũng phải rã tan theo nước.

Tóm lại, dù Phật vàng, Phật gỗ, Phật đất trong chùa hay trên núi v.v., tất cả đều là biểu trưng, dùng làm biểu tượng để thờ nhằm giúp cho mọi người trông vào đó mà làm gương, mà noi theo để lo tu tập, chớ thật ra chân Phật tức ông Phật thật thì lại ngồi ở trong, tức ở ngay trong chúng ta, ở tại tâm mình và vì thế nên đạo Phật mới nói “tức tâm tức Phật”

hay:

“Năng lễ sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghi”

là vậy.

Như thế, nếu muốn tu để hiển dương được chân Phật, làm

cho Phật tánh của mình được hiển lộ thì người tu trước tiên phải trông cậy vào mình, phải trông cậy ngay vào tự lực chớ đừng nên dựa vào tha lực.

Nói rõ hơn để đạt được Đạo, tức làm hiển lộ được ông Phật đang an trú trong thâm tâm chúng ta thì chúng ta phải thấy rõ rằng tâm ta là Phật, chân tâm ta là Phật mà vọng tâm vọng niệm lại là ma. Chúng ta phải cố gắng làm sao diệt được vọng niệm, lìa được vọng tâm, nghĩa là xa lánh hẳn vọng trần là chúng ma, để quay trở về với chân tâm tức Phật tánh của chúng ta.

Chúng ta phải hoàn toàn trông cậy vào chúng ta, vào tự lực chúng ta chớ đừng mong nhờ vào tha lực.

Nói về tự lực và tha lực, cũng như để làm sáng tỏ quan điểm giáo lý của thiền sư Triệu Châu là không nên dựa vào tha lực mà phải hoàn toàn trông cậy nơi tự lực.

Có một vị thiền sư danh tiếng khác là Ngài Đôn Hà đã có những hành động dạy chúng như sau:

Vào một mùa đông giá lạnh, thiền sư Đôn Hà du hành về miền bắc của nước Tàu. Sư vào tá túc trong chùa Huệ Lâm vào một đêm mà miền bắc Trung Hoa vô cùng buốt rét.

Do bị lạnh quá độ nên thiền sư bèn bung một tượng Phật gỗ trong chùa ra đốt để hơ cho ấm.

Trong lúc sư đang đốt để hơ thì vị viện chủ của chùa xuất hiện và la hoảng lên rằng tại sao lại lấy tượng Phật đang thờ ra mà đốt.

Thiền sư Đôn Hà ôn tồn nói: “Tôi đốt để tìm xá lợi”

Vị viện chủ bèn nói: “Phật gỗ làm gì có xá lợi”

Nghe đến đây thiền sư Đôn Hà lại nói thêm:

“Nếu không có xá lợi thì xin thỉnh thêm hai ông nữa để đốt tiếp sưởi cho ấm.”

Câu chuyện nghe đến đây có phần như dí dỏm nhưng thật ra thì qua câu chuyện này thiền sư Đôn Hà muốn nói những gì?

Lời nói của thiền sư Đôn Hà đã làm sáng tỏ cách thị chúng của thiền sư Triệu Châu Tung Thâm. Cả hai Thiền sư đều muốn chỉ rõ ra rằng trong ta có Phật. Phật ở tại tâm như hương trầm ở sẵn trong cây, nghĩa là ngay trong thân tâm ta đã có sẵn Thánh tâm Phật tánh.

Nói rõ hơn là ta có một nguồn gốc rất cao cả, rất thiêng liêng, thế mà cứ sao lại có không biết bao nhiêu người lại chẳng rón lo giữ gìn, cũng cố và dụng công hồi phục để trở về với Thánh tâm Phật tánh của mình mà lại cứ mãi mê đắm đuổi với trần ai, chạy theo tiền trần ngoại cảnh, để bị phủ che bởi gió bụi trần hoàn cam chịu làm kiếp phàm phu và đã tạo ra không biết bao nhiêu phiền não cho mình, cũng như gây ra lắm nỗi khổ đau cho đồng bào, đồng loại. Đó cũng chỉ vì ta không nhận rõ được Thánh Tâm Phật tánh mà mình có, cũng như tất cả mọi người đều có, đã được một thiền sư thứ ba là Ô Sào kế tiếp sau đây, chỉ ra thật rõ rệt khi Ngài dạy dỗ thiên sinh đồ đệ của Ngài.

2. THIỀN SƯ Ô SÀO

Theo Cảnh Đức Truyền Đăng Lục thì thiền sư Ô Sào có tên là Thiền sư Ô Khòa Đạo Lâm, gốc người Hàng Châu, họ Phan.

Thân mẫu của Ngài một hôm nằm mộng thấy nuốt ánh sáng mặt trời, nhân đó có mang. Đến ngày sinh mùi hương lạ lan khắp phòng, nên sư có tên là Hương Quang.

Khi lên 9 tuổi ông xuất gia và đến 21 tuổi thì thọ giới cụ túc tại chùa Quả Nguyên, ở Kinh Châu.

Kế đến, sư tới chùa Tây Minh, Trường An, học kinh Hoa Nghiêm và Khởi Tín Luận với Pháp Sư Phục Lễ.

Sau đó, sư trở về nam, trụ trì chùa Vĩnh Phúc ở Côn Sơn.

Một hôm, nhận thấy núi Tân Vọng ở phía đông nam huyện Thiệu Hưng, tỉnh Chiết giang có cây tùng cao lớn, cành lá um xuê, xòe ra như cánh lông, sư bèn leo lên trên cây ấy ở, nên người bấy giờ gọi sư là Ô Khòa Thiền Sư hay Thiền Sư Ô Sào tức thiền sư tổ quạ.

Vào một ngày nọ, trong thiền chúng có một thị giả tên là Hội Thông đến cáo từ sư để đi nơi khác. Sư bèn hỏi:

Hội Thông định đi về đâu?

Hội Thông thưa:

Con vì tầm cầu Phật pháp mà xuất gia bái sư làm Thầy. Nhưng từ trước đến giờ Thầy chưa từng thuyết pháp cho nghe lần nào, nên con định đi nơi khác để tìm học Phật.

Thiền sư Ô Sào liền nói:

Tưởng gì chớ Phật pháp thì đây ta cũng có chút ít

Hội Thông hỏi:

Thế Phật pháp của thiền sư là thế nào?

Thiền sư bèn rút nơi áo của mình ra một sợi vải thô nhẹ nhẹ về phía Hội Thông. Hội Thông ngay đó lãnh ý tinh ngộ, không còn ý định lặn lội đi nơi khác nữa.

Như vậy thì Hội Thông đã lãnh hội được gì?

Cái mà thiền sư Ô Sào muốn chỉ muốn dạy Hội Thông, đó là **Phật Tánh, là cái mà người đời ai ai cũng có đầy đủ, giống như vô số sợi chỉ vải trên chiếc áo của mọi người chúng ta đang mặc**, nhưng với sinh hoạt hằng ngày, do giòng đời lôi cuốn, với vô vàn bận rộn và phiền nhiễu phủ vây, đã làm cho cho chúng ta quên hẳn đi, quên mất đi cái “tự ngã” mà cũng là cái “chân ngã”, cái đáng tôn quý nhất, cái trọng yếu nhất ở ngay trong thân tâm của chúng ta, mà chúng ta không thể nào tìm cầu nơi đâu

khác ở bên ngoài.

Việc quên bỏ cái tôn quý ở tự thân để chạy đôn chạy đáo tìm cầu Phật ở bên ngoài thân, thiền sư gọi đó là “Ky lư mích lư” nghĩa là đang ngồi trên lưng lừa sờ sờ mà lại cố tìm con lừa ở đâu đâu.

Ngày nay, khi nói về Phật tánh sẵn có nơi mỗi con người thế mà con người lại quên mất đi, rồi cứ chạy rong lên núi, vào chùa để kiếm tìm, nhà thiền gọi đó là “Cởi trâu đi tìm trâu”, mà kế tiếp sau đây để chỉ Thánh tâm Phật tánh ở mỗi con người, tức người Trời không khác, phàm phu tức Phật,

Thiền Sư Đại An thì chúng như sau.

3. CỎI TRÂU TÌM TRÂU

Để tìm Phật tánh, thiền sư Đại An một hôm đến hỏi tổ Bá Trượng như sau:

-Con muốn tìm biết Phật, như vậy con phải làm thế nào?

Tổ Bá Trượng cười và bảo:

-Thật là người cởi trâu tìm trâu.

Thiền sư Đại An hỏi tiếp:

-Sau khi biết Phật thì thế nào?

Tổ Bá Trượng đáp:

-Như người cởi trâu về đến nhà.

Với lời đáp như trên, Tổ Bá Trượng muốn nói với thiền sư Đại An cũng như với tất cả chúng sinh rằng chúng ta đã sẵn có Phật mà không dám tự nhận, cứ đi thưa hỏi kiếm tìm như người cởi trâu mà lại đi tìm trâu vậy. Nhưng một khi đã nhận được chân ngã tức Phật Tánh của mình rồi thì cũng chẳng khác nào như người cởi trâu đi về nhà vậy.

Từ việc học hỏi được ở Tổ Bá Trượng nên về sau, để dạy thiền chúng biết và nhận ngay được Phật tánh nơi mình, thiền sư Đại An nói

rõ với chúng như sau: “Cả thầy các người đến Đại An này tìm cầu cái gì. Nếu muốn làm Phật, các người tự là Phật, sao lại công Phật sang nhà bên cạnh tìm, luống tự nhọc nhằn như con nai khát nước rồi chạy theo ánh sáng của sóng nắng biết bao giờ tìm được nước. Cả thầy các người mỗi người đều có hòn ngọc quý vô giá từ sáu căn chiếu ra, từ con mắt phóng quang soi sáng núi sông cây cỏ mà chẳng biết.”

Lời dạy trên đây của thiền sư Đại An muốn chỉ cho mọi người thấy Phật tánh sẵn có nơi mọi người, khéo nhận là được, đừng chạy tìm cầu bên ngoài. Càng chạy lại càng nhọc nhằn vô ích.

Phật tánh hiển lộ đầy đủ nơi sáu căn chúng ta, chỉ cần ta nhìn lại tức Hội Quang Phản chiếu là thấy. Khổ một nỗi chúng ta không bao giờ chịu thấy, chịu nhận và dám nhận nó mà lại nhận cái thân tứ đại hữu thể, hữu tướng, hữu vi, hữu tình, hữu hoại này là mình.

Thân tứ đại do duyên mà có, do sắc mà thành nhưng hề thiếu duyên là tan, thiếu sắc là hoại. Nó

chỉ là sắc tướng duyên hợp, vô thường, không thật, nhưng hời ời, chúng ta lại quên mất đi cái chân thật là Phật mà lại nhận cái hư dối là phàm tâm, phàm tánh, phàm thân, thì bất cứ phút giây nào chúng ta cũng chẳng được an tâm, phút giây nào cũng bồn chồn, lo âu, sợ sệt, lo ngại cho cơn vô thường ập đến cuốn đi.

Nếu ta nhận được cái chân thật bất biến sẵn nơi chúng ta là “Phật thật ngồi ở trong” như thiền sư Triệu Châu đã nói, thì mọi lo âu đều tự nhiên tan biến, còn có cái gì hăm dọa hay làm hại đến cái chân ngã của chúng ta được.

Chân ngã đây là cái bất sinh bất diệt, cái thường hằng sẵn có nơi ta, là cái chân tâm thường trú với bốn đức Niết Bàn Thường, Lạc, Ngã, Tịnh.

Vậy thì quả là Niết Bàn hiện tại có ở trần gian

đó là Hữu Dur Y Niết Bàn mà chúng ta không thấy, quả là chơn tâm

Phật Tánh ở tại nơi mình mà mình lại chẳng hay, quả tâm tức Phật, quả Phật tức tâm, quả chúng sinh là Phật, Phật là chúng sinh, quả là tâm, Phật chúng sinh tam vô sai biệt “mà phần lớn chúng ta hầu như không ai biết cả, hoặc có người biết mà chẳng nói ra hay không hề dám nói hay dám nhận”.

Xin được ghi lại lời dạy của đức Phật Thích Ca chỉ rõ “Chúng sinh nào có khác chi Phật” như sau.

4- THIÊN THƯỢNG THIÊN HẠ DUY NGÃ ĐỘC TÔN

“Thiên thượng thiên hạ,
Duy ngã độc tôn.
Nhất thiết chúng sanh,
Sinh lão bệnh tử.”

Bốn câu kệ trên đây do chính Đức Phật Thích Ca nói ra.

Trong cố gắng tìm hiểu ý nghĩa sâu xa của bốn câu kệ này, có người hỏi rằng tại sao đạo Phật chủ trương phá chấp ngã, vì tất cả ngã tướng đều là hư vọng, ấy thế mà đức Phật lại nói “duy ngã độc tôn”?

Duy ngã độc tôn có nghĩa chỉ có cái ngã là cao cả, là đáng tôn quý, vậy cái ngã nói đây là ngã nào? Và với câu Thiên thượng Thiên hạ đức Phật muốn chỉ ai?

Thiên thượng Thiên hạ hiểu một cách nôm na có nghĩa là Trời trên và Trời dưới tức Thiên nhơn hay Trời người. Ở đây với chữ Thiên Thượng Thiên hạ, đức Phật muốn nói Trời người chẳng khác chi nhau, trong ý nghĩa chẳng phải hai mà chỉ là một.

Nói Trời người chẳng phải hai mà chỉ một, hay nói nước đục tức nước trong, phiền não tức bờ

đề ¹, phàm phu tức Phật, đó là nói đúng theo cái lý cao siêu nhất trong giáo lý đạo Phật.

Giáo lý đạo Phật có một phần cao siêu và khó đạt đến nhất, khó tâm chứng và thực chứng nhất, đó là Trí Bát Nhã và Tánh Không. ²

Trí Bát Nhã, ngoài việc trước tiên dạy người tu quán chiếu tất cả pháp thế gian đều không có tự tánh thường tại, lại còn giải rõ, chỉ rõ cho thấy cái lý Chân không hầu có thể tu để đạt Đạo.

Với lý Chân không, tùy tâm chứng và có nhiều cách hiểu nhưng cách hiểu phổ thông cho mọi chúng sanh và cũng cho mọi người tu, đó là Chân không có nghĩa “Bổn Lai Vô Nhất Vật” như Lục Tổ Huệ Năng đã nói, cũng có nghĩa “Nhân Duyên Sõ Sanh pháp, Ngã thuyết tức thị không” do Bồ Tát Long Thọ thuyết giảng qua Trung Quán Luận, và cao cả hơn nữa theo người viết đó là “KHÔNG HAI” như đã được trình bày trong Bất Khả Tư Nghì Giải Thoát Kinh !

Nói Chân Không là không hai thì có thể dễ hiểu nhưng tu để đạt được Chân Không là Không Hai thì chẳng phải là việc dễ làm.

Một trường hợp điển hình của Chân Không

1- *Phật ở trong tâm như trầm hương ở trong cây. Phiền não hết thì Phật theo tâm ra. Vô mục nếu hết thì hương theo cây ra, mới biết ngoài cây không có hương, ngoài Tâm không có Phật. Nếu ngoài cây không hương mà lại có hương, ấy là hương ngoài của cây khác. Nếu ngoài Tâm có Phật, ấy tức là Phật ngoài của ai khác.*

2- *“Tánh Không” là khái niệm trung tâm của Đạo Phật, quan trọng nhất và cũng trừu tượng nhất nên Tính Không là đối tượng tranh luận trong các Tông Phái Phật giáo xưa nay. (Tự Điển Phật Học - Đạo Uyển - NXB Tôn giáo - 2006 - Trang 291)*

Không Hai là trường hợp của Đức Phật Thích Ca, được hiểu qua câu Thiên Thượng Thiên Hạ do chính Đức Ngài đã nói ra.

A. Thiên Thượng Thiên Hạ

Thái Tử Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn, từ lúc được hoàng hậu Maya sinh ra cho đến lúc vẫn còn ở trong hoàng cung thì vẫn là một vị “hình vóc tóc da thọ chi phụ mẫu,” tức là một phạm nhơn như bao nhiêu phạm nhơn khác.

Nói rõ hơn, Ngài cũng là một con người, một “THIÊN HẠ”, chẳng khác chi bao nhiêu người khác, THIÊN HẠ khác.

Mặc dù vậy, nhưng sau bao nhiêu năm khổ hạnh tu hành, Ngài đã đạt Đạo thành Phật. Ngay khi thành Phật, Ngài đã trở thành một đấng THIÊN THƯỢNG.

Mặc dù đã là một đấng Thiên Thượng nhưng Ngài vẫn còn ở chốn thiên hạ, và đã có những việc làm cũng chưa thoát ra ngoài vòng THIÊN HẠ SỰ.

Có một việc thiên hạ sự mà Đức Phật hết sức cố gắng làm vào mùa an cư thứ 15 của Ngài, tức 15 năm sau khi Thái Tử Tất Đạt Đa thành Phật. Đó là khi Đức Phật can dự vào việc hai nước Lakya và Koliya đặng đặng sát khí dàn quân ra để đánh giết nhau chỉ vì tranh giành quyền lợi là nước sông từ một con sông phân chia hai nước.

Sakya là nước của vua Tịnh Phạn. Còn Koliya là quốc gia của hoàng hậu Maya và Yasodhara tức công chúa Gia Du Đà La là vợ của Thái Tử Tất Đạt Đa. Vợ là người thuộc nước Koliya, còn chồng tức Thái Tử Tất Đạt Đa là người thuộc nước Sakya.

Hai nước này, một bên là quê nội, một bên là quê ngoại lại sắp đánh nhau nên Phật không thể nào làm ngơ được trước vấn đề “THIÊN

HẠ” này. Ngài đã tận tình can thiệp, họp bàn liên tiếp với hai vị quốc vương, chỉ cho hai vị quốc vương thấy rõ thế nào là sự quý báu của mạng sống thân dân hai nước, để rồi cuối cùng cả hai quốc vương đều rút quân về, thiết lập lại liên lạc ngoại giao và thân tình như cũ.

Câu chuyện trên đây được kể lại không có mục đích nào khác hơn là để chỉ Chân Đế Không Hai, để chứng minh cho Chân Đế Không Hai có nghĩa là Thiên Hạ cũng là Thiên Thượng, Thiên Thượng cũng là Thiên Hạ, tức Thiên Thượng Thiên Hạ chẳng phải hai mà chỉ là một. Pháp thân đó mà Báo Thân cũng đó, chỉ một chớ chẳng phải hai. Còn thấy hai bất cứ lúc nào, bất cứ trong hoàn cảnh nào đối với bất cứ pháp nào, đó là còn mê lầm, vẫn vô minh.

Vì mê lầm vô minh chưa giác ngộ nên thấy mình vẫn còn đậm đặc phạm phu, tức không làm sao nhận được Thánh Tâm Phật Tánh của mình, trong khi theo lời Thánh và Phật dạy thì phạm Thánh chẳng rời nhau, phạm phu tức là Phật.

Nói phạm Thánh chẳng rời nhau, phạm phu tức Phật là ý nói Trời người chẳng khác, cũng có nghĩa là không có vị Phật nào có thể tự nhiên thành mà tất cả đều do chúng sanh độ nên vậy, đúng như Lục Diệu Pháp Môn nhà Phật đã nói.

Thảo nào mà Lục Tổ Huệ Năng, trong Pháp Bảo Đàn Kinh tại hai phẩm Bát Nhã và Chúc Lụy mới nói: “Phải biết rằng dù cho kẻ ngu hay người trí, tất cả cũng đồng có một cái tánh Phật giống nhau không khác”, và “cái bản tánh của ta là Phật. Lìa tánh thì không có Phật nào khác. Nếu bản tánh mình giác ngộ, thì chúng sanh là Phật và bản tánh mình mê muội thì Phật là chúng sanh.” Nói rõ hơn là Phật với chúng sanh không khác. Trời người cũng chẳng phải hai. Có khác chẳng hoặc có thấy hai hay không là chỉ do ở mê ngộ mà thôi. Đã biết được như

vậy, tại sao con người lại không tỉnh thức, phản phục để nếu không thành được Phật thì cũng có thể lên được cõi Trời, được khinh an, tự tại mà kinh Tận Độ đạo Cao Đài diễn tả cảnh thăng hoa đó như sau:

“Đã quá chín tầng Trời đến vị,
Thần đặng an tinh khí cũng an.
Tầng Trời gắng bước lên thang,
Trông mây nhìn lại cảnh nhân buổi
xưa”.

Trên đây là nói về Thiên Thượng Thiên Hạ “Dieu et Humanité” để chỉ rõ Trời người không khác, tức Thiên Nhơn hiệp nhứt, hay phạm phu tức Phật.

Phần kế tiếp theo xin được luận bàn đến câu “Duy ngã độc tôn”

B. Duy Ngã Độc Tôn

Khi đức Phật Thích Ca nói duy ngã độc tôn thì cái ngã mà Ngài nói đây là cái ngã nào?

Theo kinh Lăng Nghiêm thì con người ai cũng có chân tâm và vọng tâm, và cũng giống như chân tâm và vọng tâm thì phần làm người ai ai cũng có chân ngã và vọng ngã hay phạm ngã.

Vọng ngã hay phạm ngã là cái ngã giả, cái ngã dỏm tức cái ngã không thật. Đây là cái ngã duyên hợp, vô thường, do tướng mà hiện, do duyên mà thành. Đó là sắc thân và vọng tâm của mọi chúng sanh mà sắc thân thì do đất, nước, gió, lửa tạo thành, còn vọng tâm gồm tất cả những gì hoàn toàn vay mượn tự bên ngoài. Cả hai cộng lại còn được gọi là sắc, thọ, tưởng, hành, thức mà Bát Nhã Tâm Kinh gọi đó là “ngũ uẩn giai không” tức cái có nhưng như không, nó đang còn nhưng cũng sẽ mất. Nó hữu vi hữu hình và hữu hoại.

Nói hữu vi hữu hoại vì nó hoàn toàn bị chi phối bởi định luật thành, trụ, hoại, không hay sinh lão, bệnh tử. Nói rõ hơn là nó không thường

hằng, nó là sanh diệt mà theo giáo lý nhà Phật thì hễ cái gì sanh diệt là vọng chớ chẳng phải chơn.

Cái phạm ngã nó vọng chớ chẳng phải chơn, ấy thế mà hầu hết con người ai ai cũng yêu nó, ôm ấp nó, nâng niu nó, bông bế ca tụng nó, bảo vệ nó bằng mọi giá.

Tóm lại, con người chấp nó là thật, cho nó là ta, là cái ngã của ta, mà thật ra nó không phải là của ta, nó không phải thật là ta. Ta tạm mượn nó, tạm nhờ nó trong số kiếp luân hồi để sống một kiếp phù sinh.

Trong kiếp phù sinh đó, ta còn có tạo nghiệp nữa hay không là do ta còn vô minh, mê lầm nữa hay không, hay ta đã hoàn toàn tỉnh thức, thấy rõ nó là giả, là dỏm, ta chỉ nhờ nó, dùng nó để mà tu, để làm hiển lộ cái chân ngã của ta, đó là Phật tánh mà như đức Phật đã xác nhận không phải chỉ có Phật mới có mà tất cả chúng sanh cũng đều có, mỗi mỗi chúng ta ai ai cũng đều có đủ Phật Tánh (Nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh).

Phật có, ta có, mỗi mỗi chúng sanh đều có, như vậy mới nói là độc tôn, nghĩa là với Thiên cũng như Nhơn, nó là cái đáng tôn quý nhất, không có gì đáng tôn quý hơn được.

Không có gì tôn quý hơn được theo như Phật nói, đó là Phật Tánh, là cái chân ngã. Cái chân ngã này tự nó đã có sẵn bản thể của nó, bất sanh bất diệt. Nó vĩnh hằng, trong sáng, tịnh minh.

Mặc dù vậy nhưng do nghiệp cảm vọng ngã, vọng thân để cho vọng tâm, vọng thức, vọng trần trần ngập vào bao phủ nên chân ngã phải ẩn tàng trong ngũ uẩn của chúng sanh để chờ ngày hiển lộ, mà bất cứ phạm nhân nào làm hiển lộ được chân ngã đó, chính là lúc phạm nhân hay phạm phu đồng Phật. Giáo lý nhà Phật nói phạm phu tức Phật là vậy.

Nói rõ hơn, với Khổng giáo hay Nho giáo, Thánh chẳng rời phạm, thì với Phật giáo phạm phu cũng tức Phật.

Nói phạm phu tức Phật là để chỉ vọng ngã hay phạm ngã là chân ngã, cả hai tuy nói cho dễ hiểu là có hai nhưng thật ra chỉ là một mà thôi. Cái này ẩn tàng trong cái kia, hay cái kia kệ nệ, ôm ấp cái này. Thiên Thượng Thiên Hạ cũng vậy.

Lục Tổ Huệ Năng nói: “Một niệm trước vô minh tức chúng sanh, một niệm sau giác ngộ là đồng với Phật.” Như vậy Thiên Hạ tức là Thiên Thượng hay sẽ là Thiên Thượng, tức Thánh phạm là một, Trời Người không khác, phạm Phật chẳng hai.

5- KẾT LUẬN:

Tóm lại, dù với đạo Phật, đạo Cao Đài, Khổng giáo hay Lão giáo, mọi tín đồ, mọi người tu, một khi đã bước vào đường tu, đã qui y hay nhập môn thì cứ lo tu và nên nhớ là lo tu với tâm vô chúng, vô đắc. Nói vô chúng đắc vì chúng đắc thì có khác nào như “đang cời trâu mà lại đi tìm trâu” như Tổ Bá Trượng đã nói với Thiền Sư Đại An vậy.

Còn với Thiền Sư Đại An, đến khi ông thượng đường thị chúng, thì lại càng nói rõ hơn nữa như sau:

“Cả thầy các người đến Đại An này tìm cái gì? Nếu muốn làm Phật các người tự là Phật, sao lại công Phật sang nhà bên cạnh tìm, luống tự nhọc nhằn...”

Lời dạy trên đây của Thiền sư Đại An muốn chỉ cho mọi người thấy rõ Phật tánh sẵn có nơi mình, khéo nhận là được, khéo tu là phản bản hoàn nguyên, đừng chạy tìm kiếm bên ngoài.

Tóm lại, nói vô chúng, vô đắc, vì chúng và đắc được chỉ một khi tất cả mọi người ai ai cũng sẵn có đầy đủ Phật tánh, có “Huệ đặng

bất diệt, chiếu tam thập lục Thiên chi quang minh” (kinh Thích giáo đạo Cao Đài), nhưng chỉ xiêm vì mình bất giác cứ mãi nổi lên che mờ bao phủ, đã làm cho số kiếp phạm phu cứ mãi trôi lăn trong luân hồi sanh tử.

Giờ đây để được phản bản hoàn nguyên, qui hồi cựu vị, để được

“Quê xưa trở, cõi đọa từ;

Đoạt cơ thoát tục bầy chừ tuyệt luân”

(Kinh Tận Độ đạo Cao Đài)

thì người tu chỉ cần tỉnh thức sáng suốt, giác ngộ để trở về Chơn Tâm của mình, với Phật Tánh của mình tức vội về với ngôi vị Phật sẵn có, chớ có gì đâu mà chúng với đắc.

Kinh Pháp Hoa đạo Phật với hình ảnh anh say rượu và chàng Cùng Tử có mục đích không gì khác hơn là chỉ rõ và kêu gọi sự phản quan tự kỷ để phản bản hoàn nguyên, mà đạo Cao Đài với hai câu Thánh Ngôn

“Chí bảo chúng sanh vô giá định.

Năng tu giác thể sắc cao ban”

cũng không ngoài mục đích này, đó là để chỉ cho tất cả chúng sanh biết mình vốn có tánh Phật, mà Đức Phật Thích Ca ngay sau khi thành đạo dưới cội Bồ Đề đã thốt lên rằng:

“Lạ thay! lạ thay! Tất cả chúng sinh đều có đầy đủ đức tính Như Lai.”

Như Lai là Phật, là Đức Phật Thích Ca.

Đức Phật Thích Ca có báo thân tức xác thân cũng là xác thân của Thái Tử Tất Đạt Đa, vốn một người phạm, còn Đức Phật Thích Ca lại là một vị Phật. Như vậy, có phải chẳng nói phạm phu (Humanité) tức Phật (Dieu) thì quá đúng không sai. Hễ khi mê thì Phật độ chúng sanh (để cho chúng sanh thành Phật) còn khi ngộ thì chúng sanh độ Phật (tức trong chúng sanh nào ai chẳng có Phật tánh, nào ai chẳng có Như Lai, nào ai lại chẳng có Phật.)

“Khi mê thì Phật độ chúng sanh”

“Khi ngộ thì chúng sanh độ Phật”

Tại sao vậy? “Vì Phật không thể tự nhiên thành, mà đều do chúng sanh độ nên vậy.”

Đây là giáo lý của đạo Phật đã được trình bày nơi Cửa Thứ Năm Ngộ Tánh Luận trong quyển sách Sáu Cửa Vào Động Thiếu Thất, một tác phẩm lớn của Thiền được gọi là Thiếu Thất Lục Môn của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, do Trúc Hiền dịch. Nhà xuất Bản Tôn Giáo VN Phật lịch 2544 DL 2000, trang 120 để chỉ rõ **phàm phu và Phật không hai**, cũng có nghĩa **phàm phu tức Phật, hay Người (Humanité)**

và Trời (Dieu) không khác, khéo tu thì sẽ thành Phật, thành Trời..

Còn theo giáo lý đạo Khổng thì Trời cũng chẳng khác chi Người, tức Thiên Nhơn Tương Dữ mà cũng là Thiên Nhơn Hợp Nhứt, sẽ được trình bày ở chương kế tiếp, rồi phần Dieu et Humanité trong bối cảnh Nho Tông hay Khổng Giáo./.

(Trích trong “ Thiên Nhân Hiệp Nhứt - Quyển 1” Soạn giả HT Lê Văn Thâm, Ban Thế Đạo Hải Ngoại ấn hành lần thứ nhứt tại Hoa Kỳ năm 2016)

TRONG SỐ NÀY

I*- Nguồn gốc cao cả của con người theo giáo lý Đạo Phật Phàm Phu tức Phật - Humanite' - Dieu	01
II*- Tin Tục Đạo sự:	
1*- Lễ Tiểu Tường Cố HT Nguyễn Thị Hạnh (quy vị ngày 17-9-2020) tại Thánh Thất Cao Đài California.	11
2*- Lễ Đại Tường Cố CTS Ngô Thị Sáu (quy vị ngày 22 tháng 10 - Kỷ Hợi) tại Thánh Thất Cao Đài California	13
3*- Tang lễ cố đạo hữu Hồ Thị Thanh (quy vị ngày 9-6-2021) tại nhà quàn Tobia Casket, Midway CA	15
4*- Lễ Đại tường cho cố CTS Lê Quang Giai ngày 22-6-2021 tại Thánh Thất Cao Đài San Diego C	16
5*- Đạo hữu Nguyễn Ngọc Thê đã quy vị lúc 0.53 giờ ngày 14-5 Năm Tân Sửu (DL ngày 23-6-2021 tại Thành Phố Austin Texas, Hoa Kỳ, Hưởng Thọ 81 tuổi (Cáo phó, Chương trình tang lễ & Phân ưu của Thánh Thất Austin TX	18

ĐỌC - CÔ Đ ĐỘNG - YÊM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo
Liên lạc:
banthedao@googlegroups.com

TIN TỨC ĐẠO SỰ ORANGE COUNTY CA

I*- Thánh Thất Cao Đài CA (TP Garden Grove CA)

**1*- Tiểu Đoàn Rằm tháng 05 Tân Sửu 2021 &
Tiểu Tường Cố Hiền Tài Nguyễn Thị Hạnh.**

Hồi 18:00 PM, ngày 15 tháng 05 Tân Sửu 2021 (DL 24-06-2021), CTS LÊ VĂN CHÚT, QĐTĐ Tộc Little Sài Gòn, có cử hành Tiểu Đoàn Rằm tháng 05 Tân Sửu 2021 & Tiểu Tường Cố Hiền Tài Nguyễn Thị Hạnh (qui vị ngày 17-9-2020), tại Thánh Thất California số 8791 Orangewood Ave, Garden Grove, CA 92841, với sự tham dự của các thành phần sau đây :

- CTS Lê Văn Chút QĐTĐ/LSG, với Chức việc, HC, PT, Nhạc Lễ Đông Nhi thuộc TT sở tại.
- HT Trần Tấn Phát, XLTV/TQN/BTĐMNCA và phái đoàn.
- Đại diện các Thánh Thất và Đồng Đạo quanh vùng.
- Tang gia và thân bằng.

Nhân số tham dự khoảng : 50 vị.

Diễn tiến buổi lễ :

- Lễ Tiểu Đoàn. - Lễ Tiểu Tường : Phần Thiên Đạo và Thế Đạo. - Tiệc chay,

Buổi lễ chấm dứt hồi 21:40 PM giờ cùng ngày.

Vài hình ảnh được ghi nhận như sau:





California ngày 24-6-2021
Ban Thế Đạo Miền Nam California tường trình

2*- LỄ ĐẠI TƯỜNG CỐ CTS NGÔ THỊ SÁU
Ngày 11-5 Tân Sửu (DL20-06-2021)

Hồi 12:00 AM, ngày 11-5 Tân Sửu (DL20-06-2021), CTS LÊ VĂN CHÚT, Q,ĐTĐ, Tộc Đạo Little Sai Gon, Thánh Thất California, có tổ chức buổi Lễ Đại Tường cho Cố CTS NGÔ THỊ SÁU (qui vị ngày 22-10 Kỷ Hợi), tại Thánh Thất California, số 8791 Orangwood Ave, Garden Grove, CA 92841, với sự tham dự của các thành phần sau đây :

- CTS Lê Văn Chút, QĐTĐLSG, TT California, Bàn Trị Sự Chức Việc, HC, HT, Lễ Nhạc Đồng Nhi.
- Hiền Tài Bùi Văn Nho và Phái Đoàn Ban Thế Đạo Miền Nam California.
- CTS Hà Vũ Băng, QĐTĐ Orange, TT và ĐTPM Orange và phái đoàn.
- Đại Diện các Thánh Thất Westminster, San Diégo
- Tang gia , quý Quyển và Thân Bằng,
- Đồng Đạo sở tại và quanh vùng.
- Nhân số tham dự khoảng : 60 vị.

- Diễn tiến buổi lễ :

Phần Thiên Đạo : Cúng Đại Tường và cầu nguyện nơi chánh điện Thánh Thất.

Phần Thế Đạo nơi Hậu Điện Thánh Thất,

Tiệc cơm chay,

Mừng Father's Day HH Ngô thân phụ của các Các Cháu trong tang quyến.

Buổi lễ chấm dứt vào lúc 15:40 PM cùng ngày.

California ngày 20-6-2021

Ban Thế Đạo Miền Nam California tường trình

Vài hình ảnh buổi Lễ ghi nhận như sau :







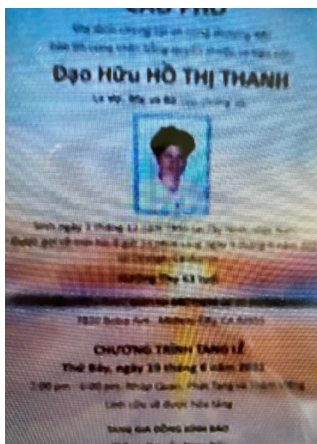
3*- Tang lễ CỐ ĐẠO HỮU HỒ THỊ THANH
Ngày 10-03 Tân Sửu (DL 19-06-2021)

Hồi 13:30 PM, ngày 10-03 Tân Sửu (DL 19-06-2021), CTS LÊ VĂN CHÚT, QĐTĐ, Tộc Đạo Little Sai Gòn, Thánh Thất California, có cử hành Tang Lễ tại nhà quàn Tobia Casket, số 7820, Bolsa ave, Midway, CA 92655, USA, theo nghi thức Đạo Cao Đài cho :

- Cố Đạo Hữu HỒ THỊ THANH, sinh ngày 1-12-1959, tại Tay Ninh, Việt Nam, Từ trần hồi 8 :14 AM, ngày 9-6-2021, tại Garden Grove, California, Hưởng thọ 63 tuổi.

Với các thành phần tham dự sau đây :

- CTS Lê Văn Chút, QĐTĐ, TT/CA, Chức Việc, HC, PT , Nhạc, Lễ, Đồng Nhi
- HT Phạm Văn Cờ, Đại Diện BTĐ/MN/CA và TTĐT Orange và Phái Đoàn.
- Đồng Đạo sở tại và quanh vùng.
- Tang gia và thân bằng quyến thuộc.
- Nhân số tham dự khoảng 40 vị.
- Lễ hỏa táng hồi 18:00 cùng ngày.
- **Vài hình ảnh buổi lễ :**



California ngày 19-6-2021
Ban Thế Đạo Miền Nam California

THÀNH THẮT SAN DIEGO CALIFORNIA



4*- Lễ cúng Đại tường cho HH CTS Lê Quang Giai Cựu Phó Đâu Tộc Tộc Đạo San Diego CA

Lễ cúng Đại tường cho hiền huynh CTS Lê Quang Giai Cựu Phó Đâu Tộc Tộc Đạo Cao Đài San Diego Tiểu bang CA vào lúc 6 giờ chiều ngày 22/6/2021. Với hơn 60 đạo hữu hiện diện có sự tăng cường nhân sự từ 2 Tộc Đạo Little Saigon và Orange thuộc quận Orange, cuộc lễ bắt đầu từ chánh điện, kế tiếp là cúng Cửu huyền Thất Tổ và kết thúc là nghi thức cúng mãn tang cho gia đình gồm 2 nam 3 nữ và các cháu.

Ngoài ra có phần Tế Điện do các Lễ sĩ trong ba ban Lễ nhạc Đồng nhi đồng dâng cúng.

Buổi lễ cúng kết thúc vào khoản 9 giờ tối và sau đó là tiệc chay khoản đãi quan khách và đồng đạo tham dự.

Ban Thế Đạo Nam Cali tường trình.





Kính mời xem (Thực hiện Nhan Hoa)

Sinh hoạt đạo sự ngày 22/6/2021 tại Thánh Thất San Diego California

1. <https://www.youtube.com/watch?v=Zd8HIZoMGIE>

2. https://youtu.be/gQhR_n_lAz0

3. Sinh hoạt TT Cao Dai Sandiego- CaoDai Sandiego Activities 6_22_2021

THÁNH THẮT CAO ĐÀI AUSTIN TEXAS

Tin Buồn: Đạo hữu Nguyễn Ngọc Thê, Phụ trách Lễ Vụ & Lương Vụ, Thánh Thất Cao Đài Austin Texas đã quy vị lúc 0.53 giờ ngày 14-5 Năm Tân Sửu (DL ngày 23-6-2021 tại Thành Phố Austin Texas, Hoa Kỳ, Hưởng Thọ 81 tuổi

CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần, Chị, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng tôi là:



Đạo Hữu **NGUYỄN NGỌC THÊ**

Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1941 tại Gò Công, Việt Nam
Đã quy vị lúc 00:53 ngày 14 tháng 5 năm Tân Sửu (DL ngày 23 tháng 6 năm 2021)
tại thành phố Austin, tiểu bang Texas, Hoa Kỳ

HƯỞNG THỌ 81 TUỔI

Linh cử được quản tại Nhà-Quản An-Lạc (**)

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ

(được thực hiện theo nghi thức tang lễ Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ Tòa-Thánh Tây-Ninh)

Thứ Ba, ngày 22 tháng 6, 2021, tại phòng ICU, bệnh viện St. David's North Austin
• 7:39PM Đọc Kinh Cầu Hồn

Thứ Tư, ngày 23 tháng 6, 2021, tại Thánh-Thất Cao-Đài Austin (*)
• 12:00PM Thượng Sớ Tân Cổ
• 1:30PM Chuông báo tử

Chủ Nhật, ngày 27 tháng 6, 2021 - tại Thánh-Thất Cao-Đài Austin (*)
• 9:00AM Linh-cử đến Thánh-Thất, tân liệm, phủ quan
• 11:00AM-2:00PM *kính viếng*
• 12:00PM - Cúng Đức Chí-Tôn, Cáo Từ-Tổ, Thành Phục Phát Tang
• 2:00PM - Chánh-Tê, Phụ-Tê
- Ai-Điếu, Phân-Uu, Đáp-Từ
- Cầu Siêu
- *Thắp-hương, Kính viếng*
- Di Quan đến nhà-quản
- Nghi Lễ hoả táng Tại Nhà-Quản An-Lạc (**)

* Thánh-Thất Cao-Đài Austin, 12316 Ryden St, Manor, TX 78653, L/L 512-496-8251, 512-956-1185

** Nhà-quản An-Lạc: Eternal Peace Funeral Services, 16912 N. I35, Austin, TX 78728, 512-375-4250

TANG GIA ĐỒNG KHẮP BẢO

Trưởng nữ Lê Thị Ngọc Dung, chồng Đoàn Thanh Vân,
và con trai Đoàn Nhật Đông, Houston, Texas

Trưởng nam Lê Quốc Bửu, vợ Loan, và con trai Lê Trung Kiên, Việt Nam

Thứ nam Lê Quốc Thanh,
và các con trai Lê Quốc Đạt, Lê Nhật Minh, Việt Nam

Út nữ Lê Thị Ngọc Nhan, chồng Hồ Văn Đức,
và các con gái Hồ Hạ My, Hồ Kỳ Thanh, Pflugerville, Texas

Cáo phó này thay thế thiệp tang



ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỒ-ĐỘ

(Cửu Thập Lục Niên)

TÒA-THÁNH TÂY-NINH

Tộc Đạo Austin, Texas

THÁNH-THẮT CAO-ĐÀI AUSTIN TEXAS
12316 Ryden St, Manor, Texas 78653

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ Cố Đạo-hữu NGUYỄN NGỌC THỂ

Thứ Tư, 23 tháng 6 năm 2021 (ÂL ngày 14 tháng 5 năm Tân-Sửu)
12:00PM Cúng Thời, Thượng Sớ Tân Cố, Chuông báo tử

Chủ Nhật, 27 tháng 6 năm 2021 (ÂL ngày 18 tháng 5 năm Tân-Sửu)

- Cúng Đất-đai
- 9:00AM - Linh cửu được đưa đến Thánh-Thất
- Tẩn Liệm
- Phủ Quan
- 11AM-2PM - kính viếng
- 12:00PM - Cúng Đức Chí-Tôn, Cáo Từ-Tổ, Thành phục phát tang
- 1:00PM - Com trưa
- 2:00PM - Chánh-Tế - Đãng Điện (*Con Tế Mẹ*)
- Phụ-Tế (*em Tế Chị*)
(*Thân bằng quyền thuộc*)
- Ai-Điều (*Đại diện Thánh Thất*)
- Phân-Uú (*Quan khách, bằng hữu phân ưu cùng tang quyền*)
- Đáp-Từ (*Đại diện tang chủ đáp từ*)
- Cầu-Siêu
- Niệm hương và kính viếng
- Di Quan đến nhà quàn

Tại nhà quàn

- Nghi lễ hỏa-táng

(*) Địa chỉ Nhà-Quàn An-Lạc: Eternal Peace Funeral Services, 16912 N. 135, Austin, TX 78728



Chúng tôi vô cùng đau buồn khi hay tin:

Đạo-Hữu **NGUYỄN NGỌC THỂ**

Phụ trách Lễ-Vụ và Lương-Vụ
Thánh-Thất Cao-Đài Austin, Texas

Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1941 tại Gò Công, Việt-Nam
Đã qui-vị lúc 00:53 ngày 14 tháng 5 năm Tân-Sửu
(DL ngày 23 tháng 6, năm 2021)
tại thành phố Austin, tiểu-bang Texas, Hoa-Kỳ

Hưởng Thọ 81 Tuổi

Chúng tôi thành-kính chia buồn đến tang-gia hiếu-quyên.
Nguyện cầu **Đức Chí-Tôn, Đức Phật-Mẫu, Cửu Vị Tiên-Nương**, và các
Đấng Thiêng-Liêng độ rỗi chơn-linh **Cố Đạo-Hữu Nguyễn Ngọc Thể** sớm
được siêu-thăng tịnh-độ về cõi Thiêng-Liêng Hằng-Sống.

*Rest in
Peace*

Tộc Đạo, Bàn Trị Sự, HĐQT, Đại Đạo Thanh Niên Hội,
và Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Austin, Texas

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

GIỚI THIỆU

Trân trọng giới thiệu quý Huynh Tử Đệ Muội:

1*-Đại Học Cao Đài Online (ĐHCĐO):

Hiện có 20 Bài Giáo Lý cho Cấp 1 “Bước Đầu Học Đạo”

2*- Âm Thực Chay: Hiện có 18 món ăn chay - có hướng dẫn cách nấu nướng

3*- Hạnh Đường: Các tài liệu giáo lý các khóa hạnh đường - Các tài liệu giáo lý khóa 2004 - khóa 2008 Ban Thế Đạo Hải Ngoại vv

Xin quý HTĐM vui lòng vào trang Web [www. banthedaohaingoai.org](http://www.banthedaohaingoai.org)

Mọi liên lạc cộng tác, góp ý xin vui lòng liên lạc banthedao@googlegroups.com

Thành thật cảm ơn quý HTĐM

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

BẢN TIN THẾ ĐẠO

Bản Tin Thế Đạo là tiếng nói của Ban Thế Đạo Hải Ngoại được truyền đến đồng đạo qua email những bài viết giáo lý đạo Cao Đài , giáo lý của Tam giáo và những tin tức đạo sự của các cơ sở Đạo tại hải ngoại.

Các Cơ sở Đạo tại hải ngoại có nhu cầu phổ biến các bài viết về giáo lý, các tin tức đạo sự của quý cơ sở xin vui lòng gửi những bài viết, những bài tường thuật hoặc những bản tin , , , , vv , , , , đến chúng tôi.

Đồng đạo và thân hữu có nhu cầu đọc Bản Tin Thế Đạo, cũng xin vui lòng gửi email về chúng tôi và chúng tôi sẽ gửi Bản Tin Thế Đạo đến quý vị khi có ấn bản mới

Email Ban Thế Đạo Hải Ngoại: banthedao@googlegroups.com

Trân trọng kính mời

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỀM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo
www.banthedao.net
www.banthedaohaingoai.org
Email: banthedao@googlegroups.com